

Số: /UBND-NC Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện Quy hoạch hạ tầng phòng cháy và chữa cháy
thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050**

Kính gửi: Bộ Công an

Thực hiện Công văn số 3139/BCA-C07 ngày 22/6/2026 của Bộ Công an về việc báo cáo kết quả rà soát, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Quy hoạch hạ tầng phòng cháy chữa cháy thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; xét đề nghị của Công an thành phố tại Tờ trình số 8621/CAHP-PC07 ngày 03/7/2026, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng báo cáo kết quả thực hiện như sau:

**PHẦN THỨ NHẤT: TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ TRIỂN KHAI
THỰC HIỆN QUY HOẠCH HẠ TẦNG PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY**

I. Khái quát tình hình địa phương có tác động đến thực hiện quy hoạch

1. Khái quát đặc điểm địa bàn, dân số, đơn vị hành chính, tốc độ đô thị hóa, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu du lịch, làng nghề, nhà cao tầng, không gian ngầm, cảng, sân bay, đường cao tốc, khu vực rừng có nguy cơ cháy cao và các yếu tố tác động đến yêu cầu bảo đảm hạ tầng phòng cháy chữa cháy (PCCC)

Hải Phòng là thành phố trực thuộc trung ương thuộc khu vực vùng Đồng bằng sông Hồng. Theo thống kê, sau khi sáp nhập thành phố Hải Phòng có diện tích 3.194,72 km², dân số khoảng 4,66 triệu người, lần lượt xếp thứ 33 và thứ 4 trên tổng số 34 đơn vị hành chính cấp tỉnh. Trung tâm hành chính của thành phố đặt tại phường Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; hiện có 114 đơn vị hành chính cấp xã (45 phường, 67 xã và 02 đặc khu). Hải Phòng là thành phố lớn thứ 3 Việt Nam về quy mô kinh tế, đồng thời là một thành phố Cảng, trung tâm công nghiệp, cảng biển, kinh tế, văn hóa, y tế, giáo dục, khoa học, thương mại và công nghệ thuộc Vùng duyên hải Bắc Bộ của Việt Nam. Hải Phòng hiện là đô thị loại I, là thành phố trung tâm cấp vùng và cấp quốc gia.

Một số yếu tố điển hình trên địa bàn thành phố có tác động trực tiếp đến công tác PCCC nói chung và hạ tầng PCCC nói riêng:

- Về khu công nghiệp, khu kinh tế, cụm công nghiệp, làng nghề: Tính đến thời điểm này, thành phố Hải Phòng có tổng số 23 khu công nghiệp đang hoạt động với tổng diện tích đất hơn 6.000 ha, tỷ lệ điền đầy đạt trung bình 61% trên tổng số 48 khu công nghiệp, tổng diện tích đất hơn 13.000 ha đã được phê duyệt Dự án. 78/97 cụm công nghiệp đang hoạt động, triển khai trên tổng số định hướng phát triển đến năm 2030 (97 cụm công nghiệp với tổng diện tích khoảng 4.680ha). Hải Phòng có 03 khu kinh tế (*Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, Khu kinh tế ven biển phía Nam, Khu kinh tế chuyên biệt Hải Phòng*); 78 làng nghề truyền thống.

+ Với đặc thù là thành phố Cảng, nơi có giao thông thuận lợi trên cả 05 loại hình, cùng định hướng đẩy mạnh phát triển ngành logistic, Hải Phòng có hệ thống kho bãi đa dạng, đặc thù có thể kể đến như: Hệ thống 10 kho xăng dầu với tổng dung tích 467.700 m³ (*trọng điểm có Tổng kho Xăng dầu Thượng Lý, Tổng kho Xăng dầu Đình Vũ, Kho xăng dầu Hải Linh, Kho Petec, Kho xăng dầu K99, Kho xăng dầu Mitec...*); các kho chứa LPG - khí dầu mỏ hóa lỏng (*trọng điểm có Kho cảng PV GAS Hải Phòng sức chứa 60.000 tấn, Tổng kho khí hóa lỏng Đình Vũ sức chứa 7.500 tấn...*); hệ thống các kho hóa chất như Kho hóa chất MVG Đình Vũ rộng 5.400 m² (*KCN Đình Vũ*) và các kho hóa chất khác nằm trong các cơ sở công nghiệp, kho bãi.

+ Hải Phòng có mạng lưới cơ sở sản xuất, công nghiệp, dịch vụ dày đặc nằm ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế, cụm công nghiệp. Điểm chung của các loại hình cơ sở này thường nằm dọc theo các tuyến đường nhánh và đan xen trong các khu vực dân cư, tiềm ẩn nhiều nguy cơ cháy, nổ. Hạ tầng PCCC tại các cơ sở này về cơ bản chưa đáp ứng được yêu cầu theo quy định.

- Về du lịch: Hải Phòng có 36 khu, điểm du lịch được công nhận, gồm 28 điểm du lịch và 8 khu du lịch cấp tỉnh, hàng năm đón hàng chục triệu lượt khách du lịch và dự báo tiếp tục tăng mạnh trong các năm tiếp theo. Cùng với đó, Hải Phòng có nguồn lực phát triển rất mạnh mẽ như hạ tầng giao thông đồng bộ với đầy đủ 5 loại hình, nguồn nhân lực dồi dào, tài chính công vững mạnh, thu hút FDI hàng đầu cả nước, thể chế năng động, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh thuộc nhóm dẫn đầu. Thành phố hiện có 900 cơ sở lưu trú du lịch với 23.421 phòng, trong đó có 19 khách sạn 4-5 sao với 4.690 phòng. Khu vực Cát Bà có 152 tàu du lịch gồm 80 tàu tham quan, 72 tàu lưu trú với 1.359 phòng nghỉ trên vịnh.

- Về tốc độ đô thị hóa: Hải Phòng hiện là đơn vị có tốc độ đô thị hóa vượt trội so với mức trung bình của cả nước và nằm trong nhóm dẫn đầu các địa phương, đạt 68,94%. Thành phố đang hướng tới mục tiêu trở thành siêu đô thị biển, phấn đấu đạt tỷ lệ đô thị hóa từ 65% đến 70% vào năm 2030.

- Về nhà cao tầng, không gian ngầm: Hải Phòng hiện có hơn 90 công trình cao tầng (*trên 50m*), trong đó có hơn 20 tòa chiều cao trên 100m và hơn 60 tòa trên 50m, tập trung chủ yếu tại các khu vực trung tâm. Việc phát triển nhà cao tầng đang chuyển dịch theo chiều sâu. Về không gian ngầm, được thành phố định hướng là giải pháp cốt lõi để giải quyết áp lực dân số, hướng tới mô hình đô thị

biển thông minh và bền vững (*hiện nay chủ yếu là các bãi đỗ xe ngầm, các nút giao thông ngầm và hệ thống đường ống kỹ thuật tuy-nen*).

- Về cảng, sân bay: Hải Phòng là cụm cảng tổng hợp lớn nhất miền Bắc với hơn 50 bến cảng. Điển hình là cụm cảng cửa ngõ quốc tế Lạch Huyện (*đón tàu siêu trọng*) và các cảng trọng điểm dọc sông Cấm, Đình Vũ. Ngoài ra, còn có cảng hàng không quốc tế Cát Bi đóng vai trò là đầu mối giao thông hàng không quan trọng của cả vùng, kết hợp phục vụ cả mục đích dân dụng lẫn quân sự.

- Về rừng: Hải Phòng có 35 xã, phường, đặc khu có rừng, diện tích rừng và diện tích đã trồng cây rừng của thành phố là 22.249,65 ha. Trong đó: có 12.865 ha rừng tự nhiên, 9.384,65 ha rừng trồng. Diện tích rừng đủ tiêu chí tính tỷ lệ che phủ đạt 20.498,2 ha, bao gồm 12.865 ha rừng tự nhiên và 7.633,2 ha rừng trồng. Tỷ lệ che phủ rừng đạt 6,44%. Các địa phương có diện tích rừng lớn là đặc khu Cát Hải (11.102,8 ha), phường Nguyễn Trãi (4.209,39 ha), phường Trần Hưng Đạo (1.357,57 ha).

Từ những thông kê trên có thể thấy, hiện nay thách thức đặt ra cho công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC và CNCH) nói chung, hạ tầng PCCC nói riêng tại Hải Phòng là rất lớn. Cần nhanh chóng hiện đại, hoàn thiện trong công tác PCCC và CNCH, trong đó trọng tâm là hoàn thiện hạ tầng PCCC (*mạng lưới trụ sở, giao thông, nguồn nước, thông tin liên lạc*).

2. Tình hình cháy, nổ, sự cố, tai nạn và hoạt động CNCH từ năm 2023 đến thời điểm báo cáo; phân tích xu hướng, loại hình rủi ro nổi bật và yêu cầu đặt ra đối với hạ tầng PCCC.

2.1. Thống kê tình hình (số liệu tổng hợp trước và sau sáp nhập)

- **Tình hình cháy:** Từ ngày 01/01/2023 đến 10/6/2026, trên địa bàn thành phố Hải Phòng xảy ra 646 vụ cháy, (*gồm: 575 vụ cháy cấp I, 57 vụ cháy cấp II, 10 vụ cháy cấp III, 04 vụ cháy cấp IV, không xảy ra vụ cháy cấp V*), làm 16 người chết, 13 người bị thương, thiệt hại về tài sản ước tính khoảng 47,6 tỷ đồng và 36,6 ha rừng, thực bì.

+ Địa bàn: Nội thành: 404 vụ; Ngoại thành: 239 vụ.

+ Loại hình: Nhà ở đơn lẻ: 293 vụ; Cơ sở sản xuất kinh doanh: 104 vụ; Loại hình khác: 107 vụ; phương tiện giao thông: 53 vụ; Rừng: 50 vụ; Nhà ở kết hợp kinh doanh: 20 vụ; văn phòng, trụ sở làm việc: 06 vụ; trạm biến áp: 04 vụ; karaoke: 01 vụ; chợ: 01 vụ; nhà chung cư: 01 vụ; cơ sở giáo dục: 05 vụ; cơ sở y tế: 01 vụ.

+ Nguyên nhân: Sơ xuất bất cẩn: 84 vụ; Vi phạm quy định về PCCC: 03 vụ; Sự cố điện: 454 vụ; sự cố kỹ thuật của thiết bị: 25 vụ; Do tác động của hiện tượng thiên nhiên: 04 vụ; Tự cháy: 02 vụ; Tai nạn giao thông: 02 vụ; Đang điều tra: 06 vụ; Bàn giao cơ quan khác: 66 vụ.

- **Tình hình nổ:** Từ ngày 01/01/2023 đến 10/6/2026, trên địa bàn thành phố xảy ra 06 vụ nổ, 06 người bị thương, thiệt hại về tài sản đã thống kê khoảng 40 triệu đồng.

+ Địa bàn: Nội thành: 03 vụ; Ngoại thành: 03 vụ.

+ Loại hình: Nhà ở đơn lẻ: 02 vụ; Cơ sở sản xuất kinh doanh: 03 vụ; Nhà ở kết hợp kinh doanh: 01 vụ.

+ Nguyên nhân: Sự cố kỹ thuật của thiết bị: 01 vụ; sơ xuất trong sử dụng khí đốt: 01 vụ; Liên quan đến pháo: 04 vụ.

- **Tình hình tai nạn, sự cố:** Từ ngày 01/01/2023 đến 10/6/2026, trên địa bàn thành phố xảy ra 118 vụ tai nạn, sự cố, làm 77 người chết, 24 người bị thương.

+ Địa bàn: Nội thành: 75 vụ; Ngoại thành: 43 vụ.

+ Loại hình: Sự cố tai nạn trên cao: 02 vụ; sập đổ cây cối: 01 vụ; Do phương tiện, thiết bị gây ra: 10 vụ; Sự cố tai nạn giao thông đường bộ: 15 vụ; Sự cố tai nạn giao thông đường thủy: 01 vụ; Sự cố tai nạn khác: 12 vụ.

2.2. Phân tích

- **Về xu hướng:** Số lượng vụ cháy có xu hướng tăng tại các đô thị và khu công nghiệp; các vụ cháy lớn thường gây hậu quả nghiêm trọng về người và tài sản. Các đám cháy ngày nay kèm theo nhiều chất độc hại, hóa chất, vật liệu mới đòi hỏi kỹ thuật chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (CC và CNCH) chuyên sâu. Cùng với đó, tốc độ phát triển đô thị, công nghiệp, xây dựng tòa nhà cao tầng và các khu dân cư diễn ra nhanh hơn tốc độ đầu tư đồng bộ hạ tầng PCCC.

- **Về địa bàn:** Hải Phòng là địa phương có mật độ dân số đông, tình trạng quy hoạch xen kẹt, hệ thống giao thông nội thành đã cũ, nhiều ngõ hẹp, phương tiện chữa cháy chuyên dụng khó tiếp cận và nguồn nước tự nhiên phục vụ chữa cháy còn thiếu.

- **Về loại hình cơ sở:** Trong thời gian gần đây, xu hướng cháy, nổ, sự cố, tai nạn thường tập trung vào các loại hình cơ sở công nghiệp nằm ngoài Khu công nghiệp (KCN), nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh, chung cư mini, nhà trọ đông người, cơ sở tập trung đông người. Đây là các loại hình tiềm ẩn rủi ro rất cao về cháy, nổ, sự cố, tai nạn do việc chấp hành các quy định về PCCC và CNCH tại các loại hình cơ sở này đa phần chưa đảm bảo theo quy định.

- **Nguyên nhân:** Tốc độ phát triển chung mọi mặt, tốc độ đô thị hóa nhanh, nhiều công trình xây dựng trước khi có quy chuẩn PCCC hiện hành, dẫn đến việc quy hoạch, phát triển hạ tầng phục vụ PCCC bị quá tải, chưa theo kịp. Cùng với đó là nhận thức và ý thức tuân thủ pháp luật về PCCC và CNCH của chủ đầu tư và người dân còn hạn chế; các lực lượng tại chỗ (*lực lượng PCCC cơ sở, dân phòng*) ở nhiều nơi hoạt động còn mang tính hình thức, chưa đủ phương tiện.

- **Yêu cầu đặt ra đối với công tác quy hoạch, phát triển hạ tầng PCCC:** Phải lồng ghép chặt chẽ quy hoạch hạ tầng PCCC vào quy hoạch tổng thể của thành phố. Chú trọng đầu tư đồng bộ mạng lưới cấp nước PCCC, hệ thống giao thông đảm bảo phục vụ cho công tác CC và CNCH. Bố trí quỹ đất hợp lý để xây dựng các trụ sở cho lực lượng làm nhiệm vụ PCCC và CNCH hướng tới việc đảm bảo bán kính bảo vệ tiêu chuẩn (*tối đa là 03 km đối với khu vực trung tâm đô thị và 5 km đối với các khu vực khác*) để tối ưu thời gian phản ứng vàng. Số hóa cơ sở dữ liệu PCCC, thiết lập bản đồ giao thông và nguồn nước kỹ thuật số phục vụ chỉ huy điều hành.

3. Tác động của sắp xếp đơn vị hành chính các cấp (đặc biệt là phương án xử lý, điều chuyển quỹ đất an ninh, trụ sở PCCC đôi dư), điều chỉnh quy hoạch phát triển đô thị, công nghiệp, dân cư tập trung, khu vực vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo đến nhu cầu bố trí đội/trạm, nguồn nước, giao thông và thông tin liên lạc phục vụ PCCC

Việc sắp xếp đơn vị hành chính (ĐVHC), thay đổi địa giới, phát triển đô thị, công nghiệp, dân cư tập trung và khu vực đặc thù (*vùng sâu, biên giới, hải đảo*) có tác động sâu sắc, toàn diện đến hạ tầng PCCC, yêu cầu PCCC và CNCH. Những thay đổi này vừa tạo ra động lực tối ưu hóa, vừa đặt ra các thách thức lớn đối với hạ tầng PCCC. Cụ thể là:

- **Việc bố trí mạng lưới trụ sở, doanh trại, công trình phục vụ PCCC:** Sau sáp nhập diện tích và địa giới hành chính của thành phố đã tăng lên. Điều này đòi hỏi phải tái cấu trúc, thành lập mới các đội, phân đội CC và CNCH khu vực để đảm bảo tiêu chuẩn về bán kính bảo vệ. Sự xuất hiện của các khu kinh tế lớn, tổ hợp nhà cao tầng, khu công nghiệp quy mô lớn làm tăng mức độ nguy hiểm về cháy, nổ. Đòi hỏi việc trang bị phương tiện, thiết bị phục vụ công tác CC và CNCH cần nhanh chóng bổ sung cả về số lượng và chất lượng (*xe thang chuyên dụng, xe chữa cháy hóa chất, độc xạ và các thiết bị CNCH đặc chủng...*). Song song với đó, Hải Phòng đã lên phương án xử lý, điều chuyển quỹ đất an ninh, trụ sở đôi dư, kết quả là đã bố trí 07 trên tổng số 26 vị trí trụ sở của lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH hiện nay được sử dụng dựa trên vị trí các trụ sở đôi dư sau khi sắp xếp lại đơn vị hành chính.

- **Yêu cầu phát triển nguồn nước phục vụ chữa cháy:** Hải Phòng là thành phố có tốc độ đô thị hóa nhanh và dân cư tập trung dẫn đến tăng nhu cầu tiêu thụ nước sinh hoạt, dễ gây tác động đến áp lực nước tại các trụ nước chữa cháy đô thị vào giờ cao điểm, đòi hỏi cần phải đầu tư, xây dựng hệ thống cấp nước chữa cháy đồng bộ độc lập. Đối với các cơ sở công nghiệp lượng nước chữa cháy lớn, cần xem xét yêu cầu các chủ đầu tư hạ tầng phải xây dựng các bể chứa nước chữa cháy tập trung với trữ lượng lớn và bố trí các hồ lấy nước, trụ cấp nước chữa cháy dọc các trục đường nội khu. Tại vùng nông thôn, vùng sâu hoặc hải đảo nơi hệ thống cấp nước tập trung chưa hoàn thiện, yêu cầu đặt ra là phải xây dựng các

bến, khu vực lấy nước tại các ao, hồ, sông, ngòi, kênh rạch và các bể chứa nước mưa tập trung nhằm đảm bảo xe chữa cháy có thể tiếp cận lấy nước dễ dàng.

- **Yêu cầu về hạ tầng giao thông phục vụ PCCC:** Quá trình phát triển đô thị thường đi kèm với nhiều áp lực về hạ tầng giao thông, dễ thấy nhất tại Hải Phòng là tình trạng ùn tắc giao thông, ngõ sâu, ngách nhỏ hoặc các tuyến đường có rào chắn cố định, dải phân cách cứng. Điều này đòi hỏi quy hoạch giao thông phải đảm bảo chiều rộng (*tối thiểu 3,5m*), chiều cao thông thủy (*tối thiểu 4,5m*) và tải trọng đường cho phương tiện CC và CNCH di chuyển. Cần hoàn thiện hệ thống giao thông phục vụ PCCC từ các đơn vị, cơ sở đến cấp thành phố.

- **Yêu cầu về thông tin liên lạc phục vụ PCCC và CNCH:** Việc sáp nhập địa giới và tích hợp quản lý đô thị thông minh đòi hỏi hệ thống thông tin liên lạc PCCC phải chuyển đổi số mạnh mẽ. Hệ thống tiếp nhận và xử lý tin báo cháy (114) phải được kết nối đồng bộ, định vị được vị trí đám cháy, bản đồ số hóa giao thông và nguồn nước trên toàn địa bàn mới.

4. Tình hình huy động và phân bổ nguồn lực

- Hải Phòng đã đẩy mạnh việc phân cấp ngân sách cho cấp xã để tự chủ kinh phí trang bị phương tiện PCCC và duy trì hệ thống PCCC. Đồng thời, thành phố đang tiến hành cải tạo hạ tầng giao thông và nguồn nước (*nằm trong dự án dự án cải tạo, chỉnh trang đô thị của thành phố*) với kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước để thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về đầu tư công và ngân sách nhà nước. Đồng thời chỉ đạo tập trung xã hội hóa các nguồn lực từ doanh nghiệp để đảm bảo an toàn PCCC toàn diện.

- Chỉ đạo các đơn vị cấp nước sạch trên địa bàn thành phố chủ động bảo đảm lưu lượng, áp lực nước, phối hợp với Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện duy tu, bảo dưỡng định kỳ các trụ nước chữa cháy ngoài nhà thuộc hệ thống tài sản công.

II. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai

1. Việc ban hành kế hoạch, chương trình, văn bản chỉ đạo thực hiện Quyết định số 819/QĐ-TTg và Quyết định số 203/QĐ-TTg; phân công cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, đầu mối theo dõi, chế độ thông tin báo cáo

Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành các văn bản:

- Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng (cũ) đã ban hành Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 17/4/2024 và Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương đã ban hành Kế hoạch số 2038/KH-UBND ngày 25/4/2025 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 203/QĐ-TTg ngày 28/2/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Quy hoạch hạ tầng phòng cháy và chữa cháy thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Quyết định số 235/2025/QĐ-UBND ngày 17/12/2025 quy định về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch; quản lý và bảo vệ công trình cấp nước trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Quyết định số 5455/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Quyết định số 18/2026/QĐ-UBND ngày 18/3/2026 về quy định về cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Quyết định số 2431/QĐ-UBND ngày 29/6/2026 phê duyệt danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Công tác công bố, công khai, tuyên truyền, phổ biến nội dung quy hoạch; cung cấp thông tin quy hoạch cho cơ quan, tổ chức, người dân, doanh nghiệp tham gia giám sát và phát triển hạ tầng PCCC.

- Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng đã chỉ đạo nghiêm ngặt các bản đồ quy hoạch, chỉ tiêu hạ tầng PCCC công khai tại trụ sở UBND các cấp, trụ sở Ban quản lý các khu kinh tế, và các điểm dân cư thuộc diện quy hoạch. Đồng thời thông tin quy hoạch được tích hợp và cập nhật trên Cổng Thông tin điện tử thành phố Hải Phòng, tạo thuận lợi để tổ chức, cá nhân tra cứu tổng thể vị trí các công trình PCCC trọng điểm giúp các đơn vị, doanh nghiệp và người dân có thể tiếp cận.

- Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân có quyền yêu cầu cung cấp thông tin quy hoạch hạ tầng PCCC bằng văn bản hoặc trực tiếp tại các cơ quan chức năng (*Sở Xây dựng, Công an thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã*) theo quy định. Các cơ quan có trách nhiệm phản hồi, giải thích rõ các nội dung khi nhận được đề nghị, yêu cầu.

- Định kỳ, thường xuyên chỉ đạo Công an thành phố chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức diễn tập, tập huấn kỹ năng tại các khu dân cư, tổ dân phố, qua đó lồng ghép tuyên truyền về PCCC và CNCH, quy hoạch hạ tầng PCCC và các quy định an toàn đến từng người dân. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên các chuyên mục của Báo và Phát thanh, truyền hình Hải Phòng nhằm phổ biến tầm quan trọng của việc bảo vệ hành lang an toàn PCCC, các trụ nước và đường giao thông phục vụ chữa cháy.

3. Việc lồng ghép, cập nhật nội dung quy hoạch hạ tầng PCCC vào quy hoạch thành phố, quy hoạch đô thị và nông thôn, quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công, chương trình phát triển đô thị và chương trình xây dựng nông thôn mới.

- Thực hiện Quyết định số 819/QĐ-TTg ngày 07/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch hạ tầng phòng cháy và chữa cháy thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng đã tham

muu Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050; trong đó, có tích hợp nội dung quy hoạch hạ tầng PCCC. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố đã phê duyệt quy hoạch hạ tầng PCCC cấp huyện; trong đó việc bố trí trụ sở cho lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đảm bảo bán kính bảo vệ tối đa là 03 km đối với khu vực trung tâm đô thị và 05 km đối với các khu vực khác.

- Trong thời gian tới, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng sẽ tiếp tục bám sát chỉ đạo của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Công an thực hiện việc điều chỉnh quy hoạch hạ tầng PCCC phù hợp với đơn vị, địa giới hành chính hiện nay. Đồng thời, yêu cầu đối với việc lập, điều chỉnh quy hoạch hạ tầng PCCC cần đảm bảo tính đồng bộ với quy hoạch sử dụng đất; cần tính toán sự phù hợp, ưu tiên dựa trên kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công, chương trình phát triển đô thị và chương trình xây dựng nông thôn mới với một số nội dung cụ thể như sau: ⁽¹⁾ Quy hoạch đô thị, nông thôn phải thể hiện rõ các nội dung về quy hoạch hạ tầng PCCC; ⁽²⁾ quy hoạch sử dụng đất phải phân bổ, bố trí quỹ đất hợp lý, đúng tiêu chuẩn, quy chuẩn để bố trí trụ sở, doanh trại và các công trình phục vụ PCCC; ⁽³⁾ Dành nguồn vốn ngân sách thành phố và huy động các nguồn vốn hợp pháp để ưu tiên đầu tư cho hạ tầng PCCC, đưa vào danh mục đầu tư công trung hạn và hàng năm; ⁽⁴⁾ các tiêu chí về hạ tầng PCCC bắt buộc phải được đáp ứng đầy đủ trong quá trình nâng cấp, công nhận phân loại đô thị cũng như đánh giá về nông thôn mới.

4. Công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, phối hợp liên ngành; việc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền

- Thực hiện nghiêm túc việc tổng hợp số liệu, các chế độ báo cáo theo đúng yêu cầu, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Bộ Công an. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các đơn vị có liên quan trong việc triển khai, thực hiện quy hoạch hạ tầng PCCC gắn liền với quy hoạch chung của thành phố. Hướng dẫn các nhà đầu tư hạ tầng, các đơn vị doanh nghiệp thực hiện đảm bảo các điều kiện về PCCC như hạ tầng giao thông, nguồn nước phục vụ cho PCCC ngay từ bước lập dự án, quy hoạch.

- Chủ động phối hợp với các Bộ, ban, ngành trong việc tham gia ý kiến, góp ý, sửa đổi và hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật, chế độ, chính sách về PCCC như: Luật PCCC và CNCH, Luật Cấp thoát nước, Quy chuẩn Việt Nam về trang bị, bố trí phương tiện PCCC cho nhà và công trình...

- Chỉ đạo Công an thành phố Hải Phòng và các đơn vị có chức năng trong quá trình kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về xây dựng, giao thông, PCCC và CNCH đối với các cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở trên địa bàn thành phố Hải Phòng cần kịp thời phát hiện, kiến nghị người đứng đầu cơ sở khắc phục các tồn tại, thiếu sót, đề xuất, kiến nghị các cấp có thẩm quyền giải quyết dứt điểm các vấn đề có liên quan đến việc đảm bảo giao thông, nguồn nước, thông tin phục vụ công tác CC và CNCH.

- Chỉ đạo Sở Xây dựng:

+ Chủ trì, phối hợp với Công an thành phố và các đơn vị có liên quan thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về thẩm định xây dựng, cấp giấy phép xây dựng đối với các công trình thuộc đối tượng phải thẩm định thiết kế về PCCC; bảo đảm các yêu cầu về giao thông, nguồn nước phục vụ chữa cháy.

+ Chủ trì, phối hợp với Công an thành phố, Sở Nông nghiệp và Môi trường cùng Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu phối hợp xác định vị trí lắp đặt trụ nước chữa cháy, vị trí phù hợp làm điểm, bên lấy nước cho xe chữa cháy, máy bơm chữa cháy.

+ Chủ trì, phối hợp với Công an thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát các địa điểm trên địa bàn để xây dựng doanh trại cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thành phố theo Quyết định số 819/QĐ-TTg ngày 07/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt quy hoạch hạ tầng phòng cháy và chữa cháy thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 và các quy hoạch có liên quan.

+ Hoàn thành việc phân loại, lập, công bố danh sách cơ sở không bảo đảm yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy quy định tại khoản 1 Điều 16 Luật số 55/2024/QH15 và không có khả năng khắc phục theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật tại thời điểm đưa vào hoạt động đến trước ngày Luật số 55/2024/QH15 có hiệu lực thi hành trên địa bàn thành phố theo quy định tại: điểm a khoản 6 Điều 55 Luật số 55/2024/QH15 và Điều 43 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP (*Quyết định số 5510/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc công bố danh sách*).

+ Hoàn thành việc phân loại, lập và công bố danh sách khu vực, nhà ở thuộc khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn thành phố theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 27 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP (*Quyết định số 5511/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 và Quyết định số 1352/QĐ-UBND ngày 08/4/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc công bố danh sách*).

III. Kết quả thực hiện các nhóm nhiệm vụ trọng tâm của địa phương theo Quyết định số 203/QĐ-TTg

1. Thủ tục, dữ liệu và công bố quy hoạch

- Công tác quản lý thông tin quy hoạch thành phố nói chung và quy hoạch hạ tầng PCCC nói riêng tuân thủ theo Luật Quy hoạch, thực hiện công bố công khai các quyết định phê duyệt và tài liệu quy hoạch lên Cổng Thông tin điện tử thành phố Hải Phòng.

- Các dữ liệu quy hoạch được tích hợp trực tiếp trên nền tảng số. Người dân và doanh nghiệp có thể tra cứu trực tuyến tình trạng quy hoạch sử dụng đất, quy

hoạch xây dựng tại công thông tin Quy hoạch xây dựng Hải Phòng. Ngoài ra, dữ liệu còn được số hóa và cập nhật để chia sẻ trực tiếp với Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về quy hoạch, đảm bảo sự đồng bộ trên toàn quốc.

- Hồ sơ, bản vẽ và tài liệu pháp lý quy hoạch được lưu trữ tại Sở Xây dựng, Sở Tài chính. Dữ liệu số (*bản đồ, sơ đồ*) được cập nhật định kỳ thường xuyên để đảm bảo đồng nhất giữa quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, chi tiết.

- Luôn duy trì việc báo cáo theo đúng chế độ định kỳ 06 tháng, năm, 05 năm và đột xuất theo đề nghị của cấp có thẩm quyền. Trong báo cáo nêu rõ về tiến độ thực hiện quy hoạch, đánh giá những chỉ tiêu đạt được và những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

2. Tích hợp, cập nhật quy hoạch hạ tầng PCCC trong quy hoạch, kế hoạch của địa phương

Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng đã hoàn thành việc tích hợp các yêu cầu về quy hoạch hạ tầng PCCC vào Quy hoạch thành phố thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, cụ thể:

- Quy hoạch xác định rõ lộ trình bố trí quỹ đất để xây dựng, mở rộng các trụ sở, doanh trại của lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH và các công trình phục vụ PCCC khác. Vị trí các công trình này đã được xác định cụ thể, đồng bộ trong Quy hoạch thành phố, bảo đảm bán kính bảo vệ theo quy định.

- Đã ban hành và triển khai thực hiện Quyết định số 18/2026/QĐ-UBND ngày 18/3/2026 quy định về cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn thành phố Hải Phòng từ ngày 01/4/2026.

- Hạ tầng thông tin liên lạc phục vụ điều hành chỉ huy chữa cháy, CNCH và hệ thống truyền tin báo cháy được tích hợp vào các dự án phát triển hạ tầng số của thành phố.

- Thông qua Kế hoạch 100/KH-UBND, ngân sách thành phố tập trung ưu tiên đầu tư công cho việc cải tạo hạ tầng giao thông kết hợp PCCC, xây mới doanh trại. Mọi dự án phát triển hạ tầng giao thông, khu đô thị, khu công nghiệp mới khi lập dự án đầu tư bắt buộc phải thẩm duyệt, thẩm định, thỏa thuận quy hoạch kỹ thuật về đường giao thông, cấp nước theo đúng quy định.

3. Bố trí quỹ đất, nguồn lực và dự án đầu tư

- Thực hiện Kế hoạch Quy hoạch hạ tầng PCCC, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng đã tham mưu Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050; trong đó có sơ đồ phương án phát triển kết cấu hạ tầng PCCC và CNCH, quy hoạch tổng số 101 vị

trí đất xây dựng trụ sở lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH với tổng diện tích trên 150ha.

- Hàng năm, Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng thông qua các nghị quyết phân bổ ngân sách để Công an thành phố mua sắm xe chữa cháy chuyên dụng, trang thiết bị cứu nạn hiện đại, thiết bị thông tin liên lạc (*năm 2024: 46,4 tỷ đồng; năm 2025: 58,695 tỷ đồng; năm 2026: 55,55 tỷ đồng*). Đồng thời, ngân sách thành phố Hải Phòng cũng đóng vai trò chủ đạo, tập trung cấp vốn để nâng cấp hạ tầng cấp nước, giao thông phục vụ chữa cháy.

4. Mạng lưới trụ sở, doanh trại, công trình PCCC và CNCH

Tính đến nay, thành phố Hải Phòng có 26 trụ sở, doanh trại và công trình PCCC và CNCH, được giao trực tiếp cho Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH - Công an thành phố Hải Phòng quản lý, sử dụng (*trong đó có 07 trụ sở được bố trí dựa trên số lượng trụ sở dôi dư của các đơn vị sau khi triển khai mô hình chính quyền 02 cấp và sáp nhập*), cụ thể như sau:

- Trụ sở Phòng PC07, địa chỉ tại số 280, đường Lạch Tray, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Trụ sở Đội Công tác CC và CNCH tại Trung tâm hành chính phường Hưng Đạo, thành phố Hải Phòng (*sử dụng chung Trụ sở với Đội CC và CNCH khu vực 6*). Trung tâm trải nghiệm cộng đồng về PCCC và CNCH tại Trung tâm hành chính phường Hưng Đạo, thành phố Hải Phòng.

- Trụ sở Đội Cảnh sát PCCC và CNCH trên sông (Đội 5) tại phường Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Trụ sở Đội CC và CNCH khu vực 1 tại số 280, đường Lạch Tray, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng (*Phân đội trung tâm tại đây quản lý, bảo vệ phường Gia Viên*). Ngoài ra bố trí 03 phân đội, cụ thể:

+ Phân đội 1 tại Số 257 đường Hai Bà Trưng, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng (*quản lý, bảo vệ 02 phường: Lê Chân, An Biên*).

+ Phân đội 2 tại Số 99 đường Hùng Vương, phường Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng (*quản lý, bảo vệ 02 phường: Hồng Bàng, Hồng An*).

+ Phân Đội 3 tại Số 311 đường Đà Nẵng, phường Gia Viên, thành phố Hải Phòng (*quản lý, bảo vệ 01 phường Ngô Quyền*).

- Trụ sở Đội CC và CNCH khu vực 2 tại Số 144 Trần Thành Ngọ, phường Kiến An, thành phố Hải Phòng (*Phân đội trung tâm tại đây quản lý, bảo vệ 02 phường: Kiến An, Phù Liễn*). Ngoài ra bố trí 02 phân đội, cụ thể:

+ Phân đội 1 tại Số 162, phố Minh Đức, xã Tiên Lãng, Hải Phòng (*06 xã: Tiên Lãng, Tân Minh, Quyết Thắng, Hùng Thắng, Chấn Hưng, Tiên Minh*).

+ Phân đội 2 tại Đường Hoa Duy Thành, thôn Đông Hải, xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng (07 xã: *Vĩnh Thuận, Vĩnh Thịnh, Vĩnh Hải, Vĩnh Hoà, Vĩnh Bảo, Vĩnh Am, Nguyễn Bình Khiêm*).

- Trụ sở Đội CC và CNCH khu vực 3 tại Số 18 đường Nguyễn Hữu Cầu, phường Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng (*Phân đội trung tâm tại đây quản lý, bảo vệ 02 phường: Đồ Sơn, Nam Đồ Sơn và Đặc khu Bạch Long Vỹ*). Ngoài ra bố trí 01 phân đội tại xã Kiến Minh, thành phố Hải Phòng (*quản lý, bảo vệ 05 xã: Kiến Thụy, Kiến Minh, Kiến Hải, Kiến Hưng và Nghi Dương*).

- Trụ sở Đội CC và CNCH khu vực 4 tại Số 152, QL10, phường An Dương, thành phố Hải Phòng (*Phân đội trung tâm tại đây quản lý, bảo vệ 04 xã, phường: An Phong, An Trường, 01 phần Phường An Dương và 01 phần xã An Quang*). Ngoài ra bố trí 02 phân đội, cụ thể:

+ Phân đội 1: Tổ 7, phường An Dương, thành phố Hải Phòng (*quản lý, bảo vệ 02 phường: An Hải và 01 phần phường An Dương*).

+ Phân đội 2: Thôn An Luận, xã An Lão, thành phố Hải Phòng (*quản lý, bảo vệ 04 xã, phường: An Lão, An Khánh, An Hưng và 01 phần xã An Quang*).

- Trụ sở Đội CC và CNCH khu vực khu vực 5 tại Tổ dân phố Núi 2, phường Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng (*Phân đội trung tâm tại đây quản lý, bảo vệ 05 xã, phường: Thủy Nguyên, Hòa Bình, Lê Ích Mộc, Thiên Hương, Việt Khuê*). Ngoài ra bố trí 01 phân đội của Đội CC và CNCH khu vực 5 (*quản lý, bảo vệ 02 phường: Bạch Đằng, Nam Triệu*) và Trụ sở Trung tâm huấn luyện định kỳ của PC07 tại Tổ dân phố Quyết Tiến, phường Bạch Đằng, thành phố Hải Phòng.

- Trụ sở Đội CC và CNCH khu vực 6 tại Trung tâm hành chính phường Hưng Đạo, thành phố Hải Phòng (*Phân đội trung tâm tại đây quản lý, bảo vệ 02 phường: Hưng Đạo, Dương Kinh*). Ngoài ra bố trí 02 phân đội, cụ thể:

+ Phân đội Hải An tại Số 42 đường Hào Khê, phường Hải An, thành phố Hải Phòng (*quản lý, bảo vệ 02 phường: Hải An, Đông Hải*).

+ Phân đội đặc khu Cát Hải tại Số 14, đường ¼, đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng (*quản lý, bảo vệ 01 đặc khu Cát Hải*).

- Trụ sở Đội CC và CNCH khu vực 7 tại Số 169 Lê Thanh Nghị, phường Trần Nhân Tông, thành phố Hải Phòng (*Phân đội trung tâm tại đây quản lý, bảo vệ 11 xã, phường: Chu Văn An, Chí Linh, Trần Hưng Đạo, Nguyễn Trãi, Trần Nhân Tông, Lê Đại Hành, Nam Sách, Thái Tân, Trần Phú, Hợp Tiến, An Phú*). Ngoài ra bố trí 02 phân đội, cụ thể:

+ Phân đội 1 tại KDC dịch vụ công nghiệp xã Ái Quốc, phường Ái Quốc, thành phố Hải Phòng (*quản lý, bảo vệ 09 phường, xã: Hải Dương, Thành Đông, Nam Đồng, Ái Quốc, Thanh Hà, Hà Tây, Hà Bắc, Hà Nam, Hà Đông*).

+ Phân đội 2 tại Số 289 đường Trần Hưng Đạo, phường Kinh Môn, thành phố Hải Phòng (*quản lý, bảo vệ 11 phường, xã: Kinh Môn, Nguyễn Đại Năng, Trần Liễu, Bắc An Phụ, Nam An Phụ, Phạm Sư Mạnh, Nhị Chiểu, Phú Thái, Lai Khê, An Thành, Kim Thành*).

- Trụ sở Đội CC và CNCH khu vực 8 tại Số 352 đường Nguyễn Lương Bằng, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Phòng (*Phân đội trung tâm tại đây quản lý, bảo vệ 05 phường: Lê Thanh Nghị, Việt Hoà, Tân Hưng, Thạch Khôi, Tứ Minh*). Ngoài ra bố trí 03 phân đội, cụ thể:

+ Phân đội 1 tại Xã Thanh Miện, thành phố Hải Phòng (*quản lý, bảo vệ 09 xã: Gia Lộc, Yết Kiêu, Gia Phúc, Trường Tân, Thanh Miện, Bắc Thanh Miện, Hải Hưng, Nguyễn Lương Bằng, Nam Thanh Miện*).

+ Phân đội 2 tại Xã Ninh Giang, thành phố Hải Phòng (*quản lý, bảo vệ 11 phường, xã: Khúc Thừa Dụ, Tân An, Hồng Châu, Vĩnh Lại, Ninh Giang, Tứ Kỳ, Tân Kỳ, Đại Sơn, Chí Minh, Lạc Phụng, Nguyên Giáp*).

+ Phân đội 3 tại KCN Phúc Điền, xã Mao Điền, thành phố Hải Phòng (*quản lý, bảo vệ 08 phường, xã: Mao Điền, Cẩm Giàng, Tuệ Tĩnh, Cẩm Giang, Kê Sặt, Bình Giang, Đường An, Thượng Hồng*).

Theo quy định tại Điều 2.6.13, QCVN 01:2021/BXD quy định: Phải bố trí mạng lưới trụ sở cho lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH với bán kính phục vụ tối đa là 3 km đối với khu vực trung tâm đô thị và 5 km đối với các khu vực khác. Trên thực tế, mạng lưới trụ sở, doanh trại của lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH (*nơi có bố trí lực lượng, phương tiện để thực hiện nhiệm vụ CC và CNCH*) hiện nay có bán kính bảo vệ khoảng từ 03km đến 15km về các hướng (*số liệu tính dựa trên bán kính bảo vệ của các phân đội*). Với bán kính bảo vệ như vậy, tuy một số khu vực đã đảm bảo, đã được rút ngắn nhiều so với giai đoạn trước nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu so với quy định. Cùng với đó, hệ thống mạng lưới giao thông đã cũ, đường chật hẹp, mật độ tham gia giao thông lớn, dẫn đến thời gian di chuyển kéo dài, gặp nhiều khó khăn (*đặc biệt trong các khung giờ cao điểm*), ảnh hưởng đến thời gian tiếp cận hiện trường vụ cháy, nổ, tai nạn, sự cố.

Trong thời gian tới, Hải Phòng tiếp tục thực hiện việc sắp xếp, bố trí lại trụ sở làm việc đối với các đơn vị thuộc lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH. Trong đó đặc biệt quan tâm đến các đơn vị vệ tinh cụ thể là các Đội, Phân đội CC và CNCH khu vực thuộc Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH. Ưu tiên việc khai thác hiệu quả quỹ đất công và trụ sở dôi dư sau sắp xếp đơn vị hành chính để phát triển công trình phục vụ PCCC, tránh lãng phí. Việc bố trí sẽ định hướng trên mô hình các phân đội vệ tinh hiện có, ưu tiên bố trí cho các khu vực trong vùng định hướng phát triển công nghiệp, dịch vụ, các khu vực chưa đảm bảo bán kính bảo vệ và 02 đặc khu Bạch Long Vỹ, đặc khu Cát Hải.

5. Hệ thống nguồn nước phục vụ chữa cháy

- Toàn thành phố Hải Phòng hiện có 6510 trụ nước chữa cháy xe chữa cháy lấy được nước; 7500 bể cấp nước chữa cháy máy bơm chữa cháy lấy được nước (*trong đó 872 bể xe chữa cháy, máy bơm chữa cháy lấy được nước*); 9059 nguồn nước tự nhiên ao, hồ, sông, suối máy bơm chữa cháy lấy được nước (*trong đó 1974 điểm có bến đỗ xe chữa cháy lấy được nước*). Tuy rằng hạ tầng cấp nước chữa cháy không ngừng được phát triển, mở rộng nhưng vẫn chưa bắt kịp tốc độ đô thị hóa của thành phố. Đánh giá thực tế: Số lượng trụ nước chữa cháy đáp ứng yêu cầu vận hành thực tế chưa cao, một số trụ bị hư hỏng, mất thiết bị hoặc áp lực nước không đủ; việc xây dựng các bể nước ngầm phục vụ chữa cháy, hồ thu nước chưa đồng bộ. Nguồn nước chữa cháy tại các khu dân cư chủ yếu vẫn phụ thuộc vào mạng lưới cấp nước chung của Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng; việc khai thác các nguồn nước tự nhiên (*sông, hồ, ao*) tại các khu vực ven đô và ngoại thành chưa tối ưu.

- Một số khu vực còn thiếu, chưa bảo đảm lưu lượng, áp lực, khả năng tiếp cận chủ yếu tập trung tại khu dân cư nội thành, các vực dân cư nằm tại đường hẹp, ngõ sâu và khu dân cư nằm tại cuối nguồn cấp nước.

- Thời gian tới, Hải Phòng sẽ tiếp tục đẩy mạnh việc cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị không bảo đảm nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động PCCC, cụ thể:

+ Đối với khu vực đô thị hiện không bảo đảm nguồn nước phục vụ chữa cháy nhưng có khả năng cải tạo, chỉnh trang để bảo đảm nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động PCCC thì tiến hành nâng cấp, cải tạo, bố trí khắc phục đáp ứng các yêu cầu theo quy định.

+ Đối với khu vực đô thị hiện không bảo đảm nguồn nước phục vụ chữa cháy và không có khả năng cải tạo, chỉnh trang để bảo đảm nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động PCCC thì nhà ở tại khu vực này phải trang bị bình chữa cháy, thiết bị truyền tin báo cháy kết nối với hệ thống Cơ sở dữ liệu về PCCC và CNCH và truyền tin báo cháy theo lộ trình do Chính phủ quy định (*thực hiện theo khoản 5 Điều 20 Luật PCCC và CNCH và khoản 1 Điều 27 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP*).

6. Giao thông phục vụ chữa cháy, CNCH

- Qua rà soát, thành phố Hải Phòng có trên 359 tuyến đường, ngõ nhỏ dài trên 200m, tuyến đường có cọc, barie, rào chắn đường mà xe chữa cháy, xe CNCH không di chuyển, tiếp cận được.

- Thực hiện Quyết định số 18/2026/QĐ-UBND ngày ngày 18/3/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng, từ ngày 01/4/2026 địa phương đang quyết liệt rà soát và chỉnh trang đô thị, cải tạo hạ tầng giao thông, triển khai mạnh mẽ các biện pháp xử lý triệt để vật cản và mở rộng lối tiếp cận cho xe chữa cháy, xe CNCH, với các quy định cụ thể như sau:

+ Đối với khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông phục vụ chữa cháy nhưng có khả năng cải tạo, chỉnh trang: Phải nâng cấp, cải tạo đường giao thông, bố trí khắc phục đáp ứng các yêu cầu theo quy định.

+ Đối với các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông phục vụ chữa cháy và không có khả năng cải tạo, chỉnh trang đường giao thông phục vụ PCCC: Nhà ở tại khu vực này phải trang bị bình chữa cháy, thiết bị truyền tin báo cháy kết nối với hệ thống Cơ sở dữ liệu về PCCC và CNCH và truyền tin báo cháy theo lộ trình do Chính phủ quy định (*thực hiện theo khoản 5 Điều 20 Luật PCCC và CNCH và khoản 1 Điều 27 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP*).

- Thực tế, tại Hải Phòng hiện nay các trường hợp lấn chiếm lòng đường, vỉa hè làm bãi trông giữ xe không phép, hoặc dựng rào chắn trái phép làm cản trở phương tiện CC và CNCH đều bị tháo dỡ, di dời và xử lý nghiêm. Các vị trí cáp viễn thông, đường điện, mái che, barie, cọc hay cổng chào phải được hạ ngầm hoặc dỡ bỏ nếu vi phạm chiều cao thông thủy tối thiểu (4,5m) và chiều rộng thông thủy mặt đường (3,5m) dành cho phương tiện CC và CNCH.

7. Thông tin liên lạc, cơ sở dữ liệu, truyền tin báo cháy, báo sự cố và chỉ huy điều hành

Thành phố Hải Phòng đã hoàn thành kết nối hệ thống chỉ huy PCCC với Bộ Công an và đưa vào vận hành Trung tâm thông tin chỉ huy kết nối hệ thống truyền tin, báo sự cố và ứng dụng "Báo cháy 114". Công tác chuyển đổi số, chia sẻ dữ liệu và bảo đảm an toàn thông tin PCCC trên địa bàn thành phố đạt được các kết quả cụ thể như sau:

- Trung tâm thông tin chỉ huy và Ứng dụng "Báo cháy 114": Chuyển đổi từ mô hình chỉ huy truyền thống sang chỉ huy thời gian thực. Hệ thống tự động tiếp nhận tin báo cháy và cảnh báo sự cố từ cơ sở, định vị vị trí và hỗ trợ chỉ huy tác chiến, điều động phương tiện trên nền tảng bản đồ số. Tích hợp ứng dụng trên nền tảng di động, cho phép người dân truyền tin báo sự cố (*hình ảnh, video, vị trí định vị GPS*) trực tiếp về trung tâm tiếp nhận, giúp xác định chính xác vị trí và triển khai lực lượng nhanh chóng. Nâng cao tốc độ phản ứng, rút ngắn "thời gian vàng" trong CC và CNCH, giảm thiểu đáng kể các thiệt hại về người, tài sản.

- Hệ thống truyền tin báo cháy: Đẩy mạnh lắp đặt thiết bị truyền tin báo cháy sớm tại các cơ sở trọng điểm. Tính đến ngày 01/7/2026, đã triển khai hướng dẫn lắp đặt thiết bị truyền tin báo cháy Gsafe G6 của GTEL đối với 322 cơ sở theo quy định, mục tiêu hoàn thành 100% số cơ sở phải lắp đặt (22.423 cơ sở) trong giai đoạn 2026-2027.

- Hệ thống Cơ sở dữ liệu PCCC: Hoàn thiện 100% việc số hóa và cập nhật dữ liệu chi tiết các cơ sở trọng điểm, nhà ở kết hợp sản xuất kinh doanh, khu công nghiệp trên địa bàn thành phố vào Hệ thống cơ sở dữ liệu PCCC quốc gia.

- Kết nối chia sẻ dữ liệu: Xây dựng hạ tầng liên thông dữ liệu đồng bộ, bảo đảm kết nối thông suốt, chia sẻ thông tin theo thời gian thực giữa Công an thành phố, Bộ Công an và các sở, ban, ngành địa phương.

- Bộ đàm số và Hội nghị truyền hình: Trang bị hệ thống thông tin liên lạc vô tuyến số, thiết bị bộ đàm số thế hệ mới giúp thông tin chỉ huy chiến đấu thông suốt, chống nhiễu, tích hợp GPS; hệ thống hội nghị truyền hình được thiết lập đồng bộ đến cấp cơ sở phục vụ công tác điều hành trực tuyến.

- Bảo đảm an toàn, an ninh dữ liệu: Hạ tầng công nghệ thông tin và Cơ sở dữ liệu PCCC tại Hải Phòng được triển khai tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn an toàn không gian mạng, bảo mật thông tin quốc gia, ngăn chặn hiệu quả các nguy cơ tấn công mạng hay rò rỉ dữ liệu.

8. Lực lượng PCCC cơ sở, chuyên ngành, dân phòng, tình nguyện và giáo dục cộng đồng

- Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng thường xuyên chỉ đạo các đơn vị hướng dẫn củng cố, nâng cao chất lượng xây dựng lực lượng dân phòng, lực lượng PCCC và CNCH cơ sở, chuyên ngành đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay. Trên địa bàn thành phố đã thành lập 2.661 đội dân phòng; 3.690 đội PCCC và CNCH cơ sở; 23 đội PCCC và CNCH chuyên ngành tại 19 khu công nghiệp, 03 nhà máy điện, 01 cảng hàng không (*đảm bảo 100% cơ sở thuộc diện phải thành lập đội PCCC và CNCH chuyên ngành theo quy định tại khoản 1, điều 20, nghị định 105/2025/NĐ-CP của Chính phủ*), ngoài ra còn có 15 cơ sở không thuộc diện thành lập đội PCCC và CNCH chuyên ngành mà Đội PCCC và CNCH cơ sở hoạt động theo chế độ chuyên trách hoặc bán chuyên trách được trang bị xe chữa cháy. Các lực lượng được sắp xếp, sáp nhập và củng cố đảm bảo theo quy định, duy trì việc phối hợp chặt chẽ với lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH trong việc xử lý cháy, nổ, tai nạn, sự cố và ứng phó thiên tai.

- Thiết lập một hệ thống PCCC và CNCH cơ sở toàn diện với điểm nhấn là Trung tâm trải nghiệm, giáo dục cộng đồng về PCCC và CNCH. Thành phố Hải Phòng hiện đang có 02 vị trí Trung tâm trải nghiệm, giáo dục cộng đồng về PCCC và CNCH đặt tại Trụ sở Đội Công tác CC và CNCH (*đã đi vào hoạt động*) và Đội CC và CNCH khu vực 8 (*đang hoàn thiện*). Đây là không gian trải nghiệm thực tế với trang thiết bị hiện đại, hợp tác cùng Hiệp hội Giáo dục an toàn Hàn Quốc, cung cấp các kỹ năng về thoát hiểm, sơ cấp cứu (CPR), thực hành chữa cháy cho học sinh, sinh viên và người dân.

9. Khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và phối hợp liên ngành

- Thành phố Hải Phòng đang đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện trong công tác PCCC và CNCH, quản lý đô thị. Việc kết hợp bản đồ số, camera AI, thiết bị IoT và cơ sở dữ liệu dùng chung đã rút ngắn "thời gian vàng" phản ứng, hỗ trợ hiệu quả lực lượng chức năng ứng phó sự cố nhanh chóng, an toàn. Kết quả:

+ Ứng dụng bản đồ số, hệ thống GIS được sử dụng để tích hợp thông tin đường giao thông, mạng lưới cấp nước và các cơ sở trọng điểm.

+ Triển khai ứng dụng "Báo cháy 114" cho phép người dân gửi hình ảnh, video và tọa độ hiện trường trực tiếp về Trung tâm thông tin chỉ huy.

+ Phối hợp triển khai lắp đặt các thiết bị truyền tin báo cháy IoT tại nhiều cơ sở, giúp tự động truyền tín hiệu cảnh báo sự cố ngay khi mới phát sinh về cơ quan Công an.

+ Tiếp tục xây dựng và nhân rộng thành công các mô hình nền tảng số kết hợp camera AI tại các khu dân cư (*như tại phường Gia Viên*) để giám sát an ninh trật tự, phát hiện sự cố và gửi cảnh báo tự động.

- Thực hiện tốt công tác chia sẻ dữ liệu, phối hợp liên ngành như: Phối hợp chia sẻ dữ liệu cấp phép xây dựng, quy hoạch đô thị, từ đó thiết lập phương án PCCC và CNCH cho các công trình, cơ sở có nguy cơ cao về cháy, nổ, sự cố, tai nạn (*giữa Công an thành phố và Sở Xây dựng, Sở Công thương*); chia sẻ dữ liệu bản đồ và camera để điều phối phương tiện chữa cháy, CNCH chọn lộ trình tối ưu, tránh ùn tắc, phân luồng giao thông từ xa (*phối hợp trong nội bộ Công an thành phố*); phối hợp trong quản lý, đảm bảo an toàn PCCC rừng (*giữa Công an thành phố và Sở Nông nghiệp và Môi trường*).

IV. Nhận xét, đánh giá

1. Kết quả nổi bật

- Hoàn thành việc tích hợp nội dung phương án quy hoạch hạ tầng PCCC vào Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (*đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1516/QĐ-TTg ngày 02/12/2023*). Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng đã ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch hạ tầng PCCC, trong đó cụ thể hóa các lộ trình, mục tiêu phát triển hạ tầng PCCC đô thị và công nghiệp theo từng giai đoạn. Hoàn thành việc kiểm tra, đánh giá thực trạng toàn bộ hệ thống giao thông phục vụ chữa cháy, nguồn nước đô thị (*trụ nước, ao hồ*), mạng lưới thông tin liên lạc và vị trí đóng quân của lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH trên địa bàn. Kết quả:

+ Theo quy hoạch đã được phê duyệt, việc bố trí trụ sở cho lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã đảm bảo bán kính bảo vệ tối đa là 03 km đối với khu vực trung tâm đô thị và 05 km đối với các khu vực khác.

+ Hoàn thành việc khảo sát, đánh giá giao thông, nguồn nước phục vụ chữa cháy. Từ đó đề ra phương án, giải pháp và đang tổ chức thực hiện theo Quyết định số 18/2026/QĐ-UBND ngày ngày 18/3/2026.

+ Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu số về quy hoạch hạ tầng PCCC, tích hợp bản đồ số về nguồn nước, giao thông và các cơ sở có nguy cơ cháy, nổ cao phục vụ trực tiếp cho công tác chỉ huy, điều hành CC và CNCH.

- Thông qua công tác chỉ đạo sát sao, chặt chẽ, nhận thức của các cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương chuyển từ "ứng phó thụ động" sang "chủ động quy hoạch, phòng ngừa từ sớm". Công tác PCCC và CNCH được đặt thành nhiệm vụ chính trị trọng tâm gắn liền với tiến trình phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Hải Phòng.

- Thiết lập cơ chế phối hợp chặt chẽ, liên thông giữa Công an với các sở, ban, ngành thành phố và Ban Quản lý khu kinh tế Hải Phòng trong từng nhiệm vụ quy hoạch hạ tầng PCCC. Việc phê duyệt các dự án đô thị và khu công nghiệp bắt buộc phải đi đôi, đồng bộ với hạ tầng PCCC đồng bộ ngay từ thiết kế quy hoạch.

- Ưu tiên phân bổ nguồn vốn ngân sách địa phương, kết hợp đẩy mạnh xã hội hóa nhằm thu hút nguồn lực từ các doanh nghiệp, đặc biệt là các tập đoàn lớn trong khu công nghiệp, khu kinh tế để đầu tư trang thiết bị, hạ tầng kỹ thuật PCCC. Tập trung đầu tư cải tạo, xây dựng mới các doanh trại, trụ sở của lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đáp ứng tiêu chí chính quy, hiện đại.

- Kiện toàn bộ máy lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH theo hướng thực sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ (*Đề án số 10/ĐA-BCA-C07 của Bộ Công an*). Song song đó, củng cố mạnh mẽ lực lượng PCCC tại chỗ (*dân phòng, PCCC cơ sở và chuyên ngành*) đảm bảo ứng phó hiệu quả theo phương châm "4 tại chỗ".

2. Tồn tại, hạn chế

- Việc bố trí quỹ đất để xây dựng trụ sở các Đội CC và CNCH khu vực đã được quy hoạch tiến độ còn chậm.

- Việc đầu tư, xây dựng và phát triển hạ tầng cấp nước chữa cháy mới chưa bắt kịp tốc độ mở rộng của các khu đô thị và khu, cụm công nghiệp.

- Quỹ đất bố trí cho các bến, điểm lấy nước tại các khu vực trung tâm cũ, làng nghề gặp khó khăn. Nhiều tuyến phố cũ nội thành, ngõ sâu có nền đường yếu, mặt cắt nhỏ hẹp, hoặc bị người dân chiếm dụng làm nơi đỗ xe khiến xe chữa cháy, xe CNCH khó tiếp cận. Việc phát triển mạng lưới cấp nước PCCC ở các khu vực này cũng chưa đáp ứng được yêu cầu về lưu lượng và áp lực nước.

- Việc cân đối, phân bổ nguồn ngân sách triển khai các dự án hạ tầng PCCC còn hạn chế. Bên cạnh đó, các thủ tục đầu tư công cho dự án PCCC qua nhiều khâu thẩm định phức tạp, kéo dài thời gian giải ngân và triển khai thực hiện.

- Hệ thống cơ sở dữ liệu số và bản đồ dùng chung về PCCC chưa được kết nối, chia sẻ hoàn chỉnh giữa các đơn vị. Sự phối hợp trong kiểm tra, rà soát còn chưa chặt chẽ.

- Công tác báo cáo, đôn đốc thực hiện quy hoạch của một số địa phương cấp cơ sở chưa thường xuyên, chưa thể hiện rõ trách nhiệm cá nhân, đơn vị.

3. Nguyên nhân hạn chế

- Nguyên nhân khách quan: Hạ tầng PCCC cũ không theo kịp sự phát triển của các khu đô thị đông đúc, nhà cao tầng và các khu, cụm công nghiệp.
- Nguyên nhân chủ quan: Quy hoạch hạ tầng PCCC ở nhiều khu vực chưa được đồng bộ và thường đi sau sự phát triển của đô thị. Các nguồn ngân sách hạn hẹp, việc huy động nguồn lực xã hội hóa cho công tác PCCC và CNCH còn nhiều khó khăn.
- Quy hoạch hạ tầng PCCC chịu tác động lớn từ việc sáp nhập, tái cấu trúc đơn vị hành chính, địa giới hành chính. Việc thay đổi này, đòi hỏi sự đồng bộ trong phân bổ nguồn lực, thay đổi chiến lược không gian, chuyển đổi số toàn diện.
- Cơ quan phối hợp thường xem công việc là của cơ quan chủ trì nên thiếu chủ động, tham gia trách nhiệm chưa cao.

4. Bài học kinh nghiệm

- Cấp ủy, chính quyền địa phương cần coi quy hoạch hạ tầng PCCC là một phần không thể tách rời của quy hoạch kinh tế - xã hội tại địa phương. Nhận rõ việc đầu tư cho hạ tầng PCCC là đầu tư cho phát triển bền vững, giúp giảm thiểu rủi ro khủng hoảng đô thị và bảo vệ tính mạng, tài sản của người dân.
- Cần xác định rõ trách nhiệm cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp trong từng hạng mục, nhiệm vụ được giao. Phân công chi tiết đến từng cấp, từng địa bàn cụ thể, tránh tình trạng chung chung dẫn đến việc đùn đẩy trách nhiệm. Thiết lập quy chế phối hợp giữa các đơn vị để xử lý nhanh các bất cập về nguồn nước và đường giao thông phục vụ công tác CC và CNCH.
- Kết hợp hài hòa giữa ngân sách nhà nước với việc đẩy mạnh xã hội hóa. Hướng dẫn chủ đầu tư các hạ tầng kỹ thuật phải tự hoàn thiện hệ thống bến bãi, trụ nước, thông tin liên lạc PCCC nội khu trước khi nghiệm thu đưa vào sử dụng.
- Tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ quá trình thực hiện quy hoạch. Kiên quyết không phê duyệt, cấp phép cho các công trình, dự án vi phạm hành lang hoặc không đáp ứng tiêu chuẩn về hạ tầng PCCC theo quy định hoặc không đồng bộ với quy hoạch chung của thành phố. Tổ chức kiểm tra thường xuyên để kịp thời phát hiện, xử lý các tồn tại (*các tuyến đường bị cản trở, trụ nước bị hư hỏng hoặc bị lấn chiếm*).
- Đăng tải rộng rãi thông tin quy hoạch hạ tầng PCCC trên các cổng thông tin điện tử của địa phương để người dân và doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận. Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn để người dân nắm được và cùng tham gia giám sát hành lang an toàn PCCC, ngăn chặn tình trạng làm ảnh hưởng đến hạ tầng PCCC (*giao thông, nguồn nước*).
- Ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số, hệ thống dữ liệu Bigdata và bản đồ số để số hóa toàn bộ vị trí nguồn nước, tuyến đường, cơ sở nguy hiểm về cháy,

nỗ. Giúp lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH lập tức định vị nguồn nước và lộ trình di chuyển tối ưu khi có sự cố, thay vì phụ thuộc vào sổ sách thủ công.

PHẦN THỨ HAI: PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

I. Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm thời gian tới

1. Đẩy nhanh việc đưa yêu cầu hạ tầng PCCC vào các quy hoạch, kế hoạch và dự án phát triển của thành phố; ưu tiên bố trí đất, vốn cho khu vực đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư tập trung, khu vực đường hẹp, xa nguồn nước và địa bàn mới sau sắp xếp đơn vị hành chính.

2. Tiếp tục tổ chức thực hiện đồng bộ Quy hoạch hạ tầng PCCC và Kế hoạch thực hiện quy hoạch; rà soát, cập nhật các nội dung không còn phù hợp do thay đổi đơn vị hành chính, phát triển kinh tế - xã hội, đô thị hóa, công nghiệp hóa và yêu cầu mới về PCCC, CNCH. Phối hợp với Bộ Công an trong việc điều chỉnh Quy hoạch hạ tầng PCCC thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

3. Ưu tiên bố trí đất, vốn, dự án, cơ chế huy động nguồn lực để phát triển mạng lưới trụ sở, nguồn nước, giao thông, thông tin liên lạc, cơ sở dữ liệu, truyền tin báo cháy, báo sự cố và trung tâm chỉ huy điều hành.

4. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ việc thực hiện; chuẩn hóa số liệu, bản đồ, cơ sở dữ liệu; công khai, minh bạch thông tin về nhiệm vụ, dự án, tiến độ và kết quả thực hiện.

II. Kiến nghị, đề xuất

1. Đề xuất với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ:

- Chỉ đạo các Bộ ngành rà soát các quy định đảm bảo đồng bộ các quy định về PCCC và CNCH với Luật Xây dựng và Luật Đất đai và các Luật liên quan; tiếp tục rà soát, điều chỉnh các quy chuẩn kỹ thuật về PCCC theo hướng tối giản nhưng vẫn đảm bảo an toàn, giảm chi phí đầu tư cho người dân và doanh nghiệp.

- Ưu tiên bố trí vốn ngân sách nhà nước để xây dựng các Trung tâm chỉ huy và mạng lưới trụ sở Cảnh sát PCCC và CNCH tại các khu vực đô thị lớn, khu kinh tế, công nghiệp, đảm bảo bán kính bảo vệ và thời gian tiếp cận theo quy định.

2. Đề xuất với Bộ Công an

Thiết lập cơ chế liên ngành, liên vùng để tháo gỡ vướng mắc về PCCC và CNCH.

3. Đề nghị các tỉnh giáp ranh (Hưng Yên, Bắc Ninh, Quảng Ninh)

Phối hợp xây dựng cơ chế chia sẻ dữ liệu, nguồn lực, hạ tầng cấp nước, giao thông, thông tin liên lạc để tối ưu hóa các nguồn lực, điều kiện, hạ tầng PCCC

trong thực hiện nhiệm vụ PCCC và CNCH tại các khu vực giáp ranh về địa giới hành chính. Hỗ trợ tối đa công tác CC và CNCH tại các khu vực nêu trên để đạt được hiệu quả cao nhất trong thực hiện nhiệm vụ.

Ủy ban nhân dân thành phố gửi Bộ Công an để tổng hợp./.

(Kèm theo các Bảng thống kê)

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND TP;
- Cục CS PCCC&CNCH (Bộ CA);
- Các Sở, ngành: XD, CT, TC, NN&MT, KH&CN, Công an thành phố;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Phòng NC;
- Lưu: VT, Đ.Q.Tuấn.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Tiến Phụng